

Lịch Sử Ẩn Kín của Câu Bốn Mười - Số Chín

Quyền Năng, Vinh Quang và Sự Khổ Nạn

Jeff Pippenger

2026-05-06

Phêrô đang ở tại Panium (Caesarea Philippi), tức là chỉ sáu hoặc tám ngày trước điểm giữa của ba lần mà Phêrô, Giăng và Gia-cơ đi riêng với Chúa Jêsus. Lần thứ nhất là sự bày tỏ quyền năng của Ngài trong việc làm sống lại con gái mười hai tuổi của Giai-ru; lần thứ hai là sự bày tỏ vinh quang của Ngài trên núi hóa hình; và lần thứ ba là Ghết-sê-ma-nê, sự bày tỏ sự thương khó của Ngài. Tại Panium trong chương mười một, Phêrô được đặt ngay trước thập tự giá của câu mười sáu. Ngọn núi là điểm giữa của ba chuyến đi riêng biệt chỉ dành cho ba môn đồ. Trên núi, Đức Chúa Cha trên trời cũng phán lần thứ hai trong ba lần; Cha đã phán tại lễ báp-tem, trên núi, rồi sau đó ngay trước thập tự giá. Phêrô hai lần ở tại điểm giữa của ba biến cố cụ thể. Ông cũng là điểm giữa của các chương mười một đến hai mươi hai của Ma-thi-ơ.

Con Lừa

Núi đến trước cuộc vào thành khải hoàn, cuộc vào thành ấy bắt đầu với việc con lừa được tháo ra để chở của lễ vào Giê-ru-sa-lem, giống như con lừa của Áp-ra-ham đã chở củi cho của lễ trên Mô-ri-a, địa điểm cổ xưa của đền thờ tại Giê-ru-sa-lem. Lễ thổi kèn trong trình tự của Lê-vi Ký hai mươi ba đánh dấu việc tháo con lừa ra, vì vậy kinh nghiệm trên núi hóa hình đã đi trước cuộc vào thành khải hoàn, qua đó đặt Phi-e-rơ vào trong lịch sử của ba mươi ngày trong Lê-vi Ký hai mươi ba, tương ứng với mùa Ngũ Tuần. Trong ba mươi ngày ấy, đền thờ (bài thử nghiệm ở giữa) được đem đến trên những người dự tuyển để trở thành một trong tám mươi thầy tế lễ dũng cảm. Trong lời chứng về sự phản nghịch của vua Ô-xia tại nơi thánh, tám mươi thầy tế lễ được xác định là dũng cảm, do đó hàm ý rằng đã có những thầy tế lễ không tham dự.

Bấy giờ, thầy tế lễ A-xa-ria đi theo sau người, và cùng với ông có tám mươi thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, là những người dũng cảm. Họ chống lại vua Ô-xia và nói với người rằng: Hỡi Ô-xia, việc dâng hương lên Đức Giê-hô-va chẳng thuộc về ngươi, nhưng thuộc về các thầy tế lễ, con cháu A-rôn, là những người đã được thánh hiến để dâng hương: hãy ra khỏi nơi thánh; vì ngươi đã phạm lỗi; điều đó cũng sẽ chẳng đem lại vinh dự cho ngươi từ nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời. II Sử ký 26:17, 18.

Các thầy tế lễ dũng cảm là những người theo Chiên Con bất cứ nơi nào Ngài đi.

Đây là những người không bị ô uế với đàn bà; vì họ là những đồng trinh. Đây là những người theo Chiên Con bất cứ nơi nào Ngài đi. Những người này đã được chuộc ra từ giữa loài người, làm trái đầu mùa dâng lên Đức Chúa Trời và Chiên Con. Khải Huyền 14:4.

Sư Tử thuộc chi phái Giu-đa dẫn dắt dân Ngài vào Nơi Chí Thánh và khiến họ chăm xem hòm giao ước, đồng thời suy ngẫm về Vị Thượng Tế đang thi hành chức vụ tại đó trong công việc cuối cùng của Ngài là xóa bỏ tội lỗi. Phi-e-rơ đã được phục sinh vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, rồi sau đó

đã phải đối diện với sự thử nghiệm nền tảng liên quan đến vai trò của La Mã trong việc thiết lập khái tượng bề ngoài của lời tiên tri. Kế đó, sự thử nghiệm thứ hai về đền thờ đã đến với Phi-e-rơ, và chính tại đó khái tượng về đường lối nội tại được trình bày trong khái tượng như gương soi của Đa-ni-ên chương mười.

Phi-e-rơ đã chối Chúa của mình vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, và ông đã làm điều đó ba lần.

“Ba lần Phi-e-rơ đã công khai chối Chúa mình, và ba lần Chúa Giê-su đã rút ra từ ông lời bảo đảm về tình yêu thương và lòng trung thành của ông, nhấn mạnh câu hỏi sắc bén ấy như một mũi tên có ngạnh đâm vào tấm lòng bị tổn thương của ông. Trước mặt các môn đồ đang nhóm lại, Chúa Giê-su bày tỏ chiều sâu của sự ăn năn nơi Phi-e-rơ, và cho thấy người môn đồ từng khoác lác ấy đã bị hạ mình một cách triệt để dường nào.” *Nguyện Ước Thời Đại*, 812.

Phi-e-rơ tượng trưng cho hai hạng người thờ phượng.

“Đối với mỗi hạng người được tiêu biểu bởi người Pha-ri-si và người thu thuế, đều có một bài học trong lịch sử của sứ đồ Phi-e-rơ. Trong những ngày đầu làm môn đồ, Phi-e-rơ tưởng mình mạnh mẽ. Giống như người Pha-ri-si, theo sự lượng định của chính mình, ông ‘không như những người khác.’ Khi Đấng Christ, vào đêm trước khi Ngài bị phản bội, đã báo trước cho các môn đồ rằng: ‘Đêm nay, hết thảy các ngươi sẽ vấp phạm vì Ta,’ Phi-e-rơ quả quyết tuyên bố: ‘Dầu mọi người đều vấp phạm, nhưng tôi thì không.’ *Mác 14:27, 29*. Phi-e-rơ không biết sự nguy hiểm của chính mình. Sự tự tin đã dẫn ông lầm lạc. Ông tưởng mình có thể đứng vững trước cám dỗ; nhưng chỉ trong ít giờ ngắn ngủi, thử thách đã đến, và với sự nguyên rủa và thề thốt, ông đã chối Chúa mình.” *Christ’s Object Lessons*, 152.

Người thu thuế trở về nhà mình, được xưng công bình.

“Người Pha-ri-si và người thu thuế tượng trưng cho hai hạng lớn mà những kẻ đến thờ phượng Đức Chúa Trời được phân chia vào. Hai đại diện đầu tiên của họ được thấy nơi hai người con đầu tiên được sinh ra trong thế gian.” *Christ’s Object Lessons*, 152.

A-bên và người thu thuế là biểu tượng của sự xưng công bình bởi đức tin.

Còn người thu thuế đứng đàng xa, chẳng dám ngược mắt lên trời, nhưng đấm ngực mà rằng: Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót con là kẻ có tội. Ta phán cùng các ngươi, người này trở về nhà mình được xưng công bình hơn người kia; vì hễ ai tự tôn mình lên sẽ bị hạ xuống, còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên. *Lu-ca 18:13, 14*.

Sứ điệp năm 1888 đã đi kèm với sự giảng xuống của thiên sứ trong Khải Huyền 18.

“Trong lòng thương xót lớn lao của Ngài, Chúa đã sai đến cho dân sự Ngài một sứ điệp hết sức quý báu qua các Trưởng lão Waggoner và Jones. Sứ điệp này nhằm đem Cứu Chúa được tôn cao đặt ra một cách nổi bật hơn trước thế gian, là của lễ hy sinh vì tội lỗi của cả thế gian. Sứ điệp ấy trình bày sự xưng công bình bởi đức tin nơi Đấng Bảo Chứng; nó mời gọi dân sự tiếp nhận sự công bình của Đấng Christ, được bày tỏ trong sự vâng phục đối với mọi điều răn của Đức Chúa Trời. Nhiều người đã đánh mất tầm nhìn về Đức Chúa Jê-sus. Họ cần được hướng mắt mình đến thân vị thiêng liêng của Ngài, đến công đức của Ngài, và đến tình yêu không đổi thay của Ngài đối với gia đình nhân loại. Mọi quyền năng đều được giao vào tay Ngài, để Ngài

có thể ban phát những ân tứ phong phú cho loài người, truyền đạt tặng phẩm vô giá là chính sự công bình của Ngài cho con người bất lực. Đây là sứ điệp mà Đức Chúa Trời đã truyền phải được ban cho thế gian. Đó là sứ điệp của thiên sứ thứ ba, sứ điệp phải được công bố bằng tiếng lớn, và đi kèm với sự tuôn đổ Thánh Linh của Ngài trong một mức độ lớn lao.” Testimonies to Ministers, 91.

Sứ Điệp Gửi Hội Thánh Lao-đi-xê-a

“Sứ điệp được ban cho chúng ta qua A. T. Jones và E. J. Waggoner là sứ điệp của Đức Chúa Trời dành cho Hội thánh Lao-đi-xê, và khôn thay cho bất cứ ai xưng mình tin lẽ thật mà lại không phản chiếu cho người khác những tia sáng do Đức Chúa Trời ban cho.” The 1888 Materials, 1053.

Sứ điệp Mưa Cuối

“Mưa cuối mùa sẽ đổ xuống trên dân sự của Đức Chúa Trời. Một thiên sứ quyền năng sẽ từ trời ngự xuống, và cả đất sẽ được soi sáng bởi vinh quang của người.” Review and Herald, April 21, 1891.

Thành phố New York và 9/11

“Giờ đây lại có lời rằng tôi đã tuyên bố New York sẽ bị một cơn sóng thủy triều cuốn trôi sao? Điều này tôi chưa hề nói. Tôi đã nói rằng, khi nhìn những tòa nhà lớn đang được dựng lên tại đó, tầng này chồng lên tầng kia, ‘Những cảnh tượng kinh khiếp nào sẽ xảy ra khi Chúa đứng lên để lay chuyển dữ dội đất! Khi ấy những lời trong Khải Huyền 18:1–3 sẽ được ứng nghiệm.’ Toàn bộ chương mười tám của sách Khải Huyền là một lời cảnh báo về những điều sắp giáng trên đất. Nhưng tôi không nhận được ánh sáng đặc biệt nào liên quan đến điều sẽ xảy đến cho New York, ngoại trừ việc tôi biết rằng một ngày kia những tòa nhà lớn tại đó sẽ bị quét đổ bởi sự xoay chuyển và lật đổ của quyền năng Đức Chúa Trời. Từ ánh sáng đã được ban cho tôi, tôi biết rằng sự hủy diệt đang ở trong thế gian. Chỉ một lời từ Chúa, chỉ một cái chạm của quyền năng oai dũng Ngài, và những công trình đồ sộ này sẽ sụp đổ. Những cảnh tượng sẽ diễn ra mà mức độ kinh hoàng của chúng chúng ta không thể tưởng tượng nổi.” Review and Herald, ngày 5 tháng 7 năm 1906.

Phi-e-rơ, người thu thuế, tiêu biểu cho một linh hồn được xưng công bình bởi đức tin, và sự xưng công bình bởi đức tin là sứ điệp của thiên sứ thứ ba; đó là sứ điệp Lao-đi-xê đã đến vào ngày 11/9, khi những tòa nhà lớn của Niu Y-oóc sụp đổ và Khải Huyền 18:1–3 được ứng nghiệm. Bảy giờ mưa cuối mùa bắt đầu rơi lất phất và việc đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn nghìn người bắt đầu. Vào lúc kết thúc thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, thiên sứ của Khải Huyền mười tám đã ngự xuống như Mi-ca-ên, tổng lãnh thiên sứ, và làm cho Phi-e-rơ sống lại qua ba sự thử nghiệm. Sự thử nghiệm thứ nhất bắt đầu vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, và tiêu biểu cho lẽ thật nền tảng rằng La Mã là quyền lực trong câu mười bốn của Đa-ni-ên mười một, là quyền lực thiết lập Khải tượng. Khải tượng ấy là Khải tượng chazon, tiêu biểu cho đường lối tiên tri bên ngoài, mà Sa-lô-môn nói là sự sống hay sự chết.

Nơi nào không có sự hiện thấy [chazon], dân sự sẽ diệt vong; nhưng ai giữ luật pháp, người ấy có phúc. Châm-ngôn 29:18.

Thư thách thứ hai của Phi-e-rơ là thư thách về đền thờ, đòi hỏi phải bởi đức tin mà bước vào Nơi Chí Thánh, như Chị White đã minh họa trong các sự hiện thấy đầu tiên của bà. Tại đó, bà thấy điều răn về ngày Sa-bát thứ bảy sáng chói vượt trên chín điều răn kia. Giáo lý ấy, vào lúc cuộc phán xét bắt đầu, tiêu biểu cho giáo lý về sự nhập thể đang sáng chói vượt trên các giáo lý tiên tri khác trong những ngày sau rớt, trong khi cuộc phán xét đi đến chỗ kết thúc. Sự nhập thể của Đấng Christ là Đức Chúa Trời, nhận lấy trên chính mình xác thịt sa ngã tội lỗi, dù Ngài vốn không hề biết tội lỗi, được tiêu biểu qua nhiều minh họa khác nhau. Điều quan trọng nhất là giáo lý về bảy kỳ. Giáo lý về bảy kỳ là alpha trong những khám phá tiên tri của Miller, và đó là giáo lý vào năm 1856, tiêu biểu cho giáo lý omega của lịch sử Millerite, khi phái Cơ Đốc Phục Lâm Philadelphia theo Miller đã phản nghịch trong suốt bảy năm và trở thành Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm ngày thứ bảy Laodicea vào năm 1863.

Hai cây gậy trong Ê-xê-chi-ên ba mươi bảy tiêu biểu cho hai sự phán xét 2.520 năm giáng trên các vương quốc miền bắc và miền nam. Vương quốc miền bắc tiêu biểu cho xác thịt của con người, còn vương quốc miền nam tiêu biểu cho tâm trí đã được định để hiệp nhất với tâm trí của Đấng Christ; như vậy, Thần tính sẽ hiệp nhất với nhân tính. Đó là giáo lý về sự nhập thể trong một hình thức trình bày giản lược. “Bảy kỳ” là an-pha và ô-mê-ga của lịch sử Phong trào Miller, và vì nó tiêu biểu cho sự nhập thể nên nó cũng là ô-mê-ga của lịch sử Cơ Đốc Phục Lâm Phục Lâm Thất Nhật trong mối liên hệ với giáo lý Sa-bát an-pha vào năm 1844. Một bên là dấu hiệu của ngày Sa-bát thứ bảy, còn bên kia là dấu hiệu của năm Sa-bát thứ bảy.

Tên của Phi-e-rơ được đổi tại Panium, là bước thứ hai đối với sự tiêu biểu của Áp-ra-ham về giao ước thứ nhất với một dân được chọn, và Phi-e-rơ trở thành người tiêu biểu cho giao ước cuối cùng với một dân được chọn tại bước thứ hai của ông. Đó là bước thứ hai trong tuyến của các chương mười một đến hai mươi hai, và đó là lần thứ hai trong ba lần Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng đi riêng với Đức Chúa Jê-sus khỏi các môn đồ khác, đồng thời là lần thứ hai trong ba lần Đức Cha trên trời phán. Tuyến của Nero chấm dứt tại điểm giữa của các trận chiến Raphia và Panium, vì nó tương ứng với hai giai đoạn 250 năm kia đã bắt đầu vào năm 457 TCN và 1776. Năm 457 TCN chấm dứt vào năm 207 TCN, và năm 1776 chấm dứt vào năm 2026. Phi-e-rơ ở tại năm 207 TCN, 2026, 313, và phép thử về đền thờ, là điều đi trước phép thử thứ ba và phép thử quyết định về việc tháo con lừa, được tiêu biểu như là lễ thổi kèn.

Sự thử luyện của Phi-e-rơ là đi theo Đấng Christ vào Nơi Chí Thánh, và công việc của ông là chỉnh sửa rồi công bố sứ điệp đã được chỉnh sửa về những quả cầu lửa của Nashville. Sứ điệp của Phi-e-rơ về những quả cầu lửa của Nashville là sứ điệp Lễ Ngũ Tuần đã được trình bày lần đầu trong phòng cao, rồi sau đó tại đền thờ. Ông trình bày sứ điệp của mình, xác định những quả cầu lửa của Nashville, và sự ứng nghiệm của trận chiến Raphia, trong mối liên hệ với trận chiến Panium, là trận chiến trở thành trận Actium tại luật ngày Chủ nhật của câu mười sáu. Luật ngày Chủ nhật của câu mười sáu cũng là luật ngày Chủ nhật của câu bốn mươi một và của câu hai mươi hai. Ba câu ấy cũng tương ứng với câu ba mươi một, nơi giáo hoàng nắm quyền kiểm soát vào năm 538 và ban hành một luật ngày Chủ nhật tại Công đồng Orléans lần thứ ba. Những câu dẫn đến câu

ba mươi một xác định các mốc chỉ đường đã dẫn đến luật ngày Chủ nhật năm 538 và tiêu biểu cho lịch sử đi trước luật ngày Chủ nhật sắp đến trong nay mai.

Vì những tàu từ Chittim sẽ đến chống lại hấn; bởi đó hấn sẽ buồn giận, rồi quay về và nổi cơn phẫn nộ chống lại giao ước thánh; hấn sẽ làm như vậy; hấn thậm chí sẽ quay về và thông đồng với những kẻ từ bỏ giao ước thánh. Và các đạo binh sẽ đứng về phía hấn, chúng sẽ làm ô ố đền thánh kiên cố, sẽ cất bỏ cửa lễ hằng ngày, và chúng sẽ đặt sự góm ghiếc gây ra cảnh hoang tàn. Đa-ni-ên 11:30, 31.

“Các tàu Chittim” tượng trưng cho dân Vandal, cũng được tượng trưng là tiếng kèn thứ hai trong chương tám sách Khải Huyền. Sự suy tàn dần dần của La Mã bắt đầu vào năm 330, khi Constantine chia vương quốc thành đông và tây. Sau đó, ông lại phân chia nó cho ba người con trai của mình. Đế quốc La Mã, vốn đã bất khả chiến bại kể từ trận Actium, khi ấy bị chia thành hai phần, rồi ba phần; rồi bốn tiếng kèn đầu của Khải Huyền chương tám tượng trưng cho cuộc tấn công dữ dội của các kẻ thù đã đưa Tây La Mã đến chỗ chấm dứt vào năm 476. Đông La Mã tại Constantinople tiếp tục tồn tại cho đến cuối tiếng kèn thứ năm và đầu tiếng kèn thứ sáu, vốn cũng là tai vạ thứ nhất và thứ hai. Lời tiên tri thời gian một trăm năm mươi năm của tai vạ thứ nhất chấm dứt đúng vào ngày lời tiên tri thời gian của tai vạ thứ hai bắt đầu. Ngày ấy là ngày Constantinople thất thủ trước người Thổ Ottoman vào năm 1453.

Ba-by-lôn sụp đổ chỉ trong một đêm; có lẽ bạn sẽ lập luận rằng trước hết Si-ru phải chuyển dòng con sông, và điều đó cần một khoảng thời gian; nhưng sự sụp đổ của Ba-by-lôn diễn ra trong một đêm; trong khi đó, sự sụp đổ của La Mã kéo dài suốt 1123 năm. Những năm ấy bao hàm các mốc tiên tri cụ thể mô tả sự suy vong tiệm tiến của La Mã Đế quốc, và La Mã ngoại giáo thời đế quốc là hình bóng tiêu biểu cho Hoa Kỳ trong công việc đưa giáo hoàng lên ngôi như vương quốc thứ năm của lời tiên tri Kinh Thánh vào năm 538. Giáo hoàng được đặt lên ngôi vào luật ngày Chủ nhật nơi câu mười sáu của Đa-ni-ên 11. Những mốc tiêu biểu cho công việc của Hoa Kỳ được thể hiện trong các mốc của sự suy vong tiệm tiến của La Mã ngoại giáo.

Những tàu của Chittim tượng trưng cho một tai họa tài chính đối với La Mã, vì hải quân của người Vandal đã gây tàn phá cho các tuyến hàng hải trên Địa Trung Hải. Trong những ngày sau rốt, Hội giáo được mô tả như một tai họa tài chính đối với các vua trên đất. Người Vandal và các tàu của họ là quyền lực của tiếng kèn thứ hai, còn ba sự khốn thay là các quyền lực tiếng kèn của Hội giáo. Sự thứ nhất là Ả Rập, sự thứ hai là Thổ Nhĩ Kỳ, và sự thứ ba là toàn thế giới.

Tàu thuyền là biểu tượng của quyền lực kinh tế, và trong Kinh Thánh, các tàu của Chittim là những biểu tượng hàng đầu của quyền lực kinh tế. Những tàu ấy bị nhận chìm bởi ngọn gió đông thịnh nộ giữa lòng biển, và trong Kinh Thánh, Hội giáo là các con cái của phương đông. Khi Hội giáo được lưu ý trong trình tự các biến cố tiên tri, điều đó tạo ra một cuộc khủng hoảng kinh tế. Hội giáo được tiêu biểu nơi Ba-la-am như một con lừa, là từ Hê-bơ-ro được dịch là “người hoang dã” trong lần đầu tiên Ích-ma-ên được giới thiệu trong Kinh Thánh. Ở cấp độ tiên tri, Ích-ma-ên là tổ phụ của Hội giáo, không phủ nhận Áp-ra-ham là cha của Ích-ma-ên, nhưng mười hai chi phái của Ích-ma-ên trở nên được biết đến trong Kinh Thánh như các con cái của phương đông.

Trong những ngày sau rốt, Ba-la-am, biểu tượng của Hoa Kỳ với tư cách là tiên tri giả, đánh lừa mình ba lần, tượng trưng cho ba đòn đánh của Hội giáo. Sự kiện 11/9 là đòn đánh thứ nhất trong những đòn ấy và đánh dấu sự xuất hiện của thiên sứ đóng ấn, là vị từ phương đông đi lên giữa những ngọn gió đông dữ dội của sự tranh chiến. Đòn đánh thứ hai của Hội giáo có tính chất kép, vì bước thứ hai đánh dấu một sự nhân đôi. Ngày 7 tháng 10 năm 2023, Hội giáo bắt ngờ tấn công Y-sơ-ra-ên theo nghĩa đen, và khi Nashville, Tennessee bắt ngờ bị Hội giáo tấn công, Y-sơ-ra-ên thuộc linh sẽ đã bị đánh. Trong câu chuyện về Ba-la-am, mồi chỉ đường thứ hai nằm giữa hai vườn nho, và hai vườn nho của Chúa Vạn Quân là Y-sơ-ra-ên cổ xưa theo nghĩa đen và Hoa Kỳ, tức Y-sơ-ra-ên thuộc linh hiện đại. Mồi chỉ đường thứ ba của Ba-la-am là khi con lừa nói; và biểu tượng của sự nói đánh dấu sự chấm dứt thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn người đã bắt đầu vào ngày 11/9 chính là luật ngày Chủ nhật, khi Hoa Kỳ nói như một con rỗng. Con động đất lớn trong Khải Huyền đoạn mười một chính là luật ngày Chủ nhật ấy, nơi tai họa thứ ba đến mau chóng, nơi Hoa Kỳ, con lừa và Xa-cha-ri đều nói.

Cha của Giăng Báp-tít thuộc ban thứ tám trong hai mươi bốn ban thầy tế lễ do Đa-vít lập nên để phục vụ trong đền thờ. Thầy tế lễ Xa-cha-ri bị câm vì sự vô tín cho đến khi con trai ông là Giăng chào đời, và ông là biểu tượng của số tám (biểu tượng của chức tế lễ). Vào thời điểm luật ngày Chủ nhật, thế hệ thầy tế lễ cuối cùng, được tượng trưng bởi Giăng Báp-tít, sẽ cất tiếng nói, như được tiêu biểu qua cha ông là Xa-cha-ri. Đấng Christ đã xác nhận Giăng là Ê-li, và sứ điệp của Ê-li trong thời kỳ cuối cùng được tiêu biểu bởi mối quan hệ cha và con, như trường hợp của Xa-cha-ri và Giăng. Giăng được hình bóng qua Giê-rê-mi, người đã được phán bảo rằng nếu ông trở lại, ông sẽ là miệng của Đức Chúa Trời.

Giê-rê-mi đang than khóc về sự thất vọng thứ nhất vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, và nếu ông trở lại, ông sẽ trở nên miệng của Đức Chúa Trời tại luật ngày Chúa nhật, khi ông trình bày sứ điệp tiên tri của Ha-ba-cúc, là sứ điệp đã tri hoãn, nhưng sẽ “phán” vào lúc cuối cùng. Giê-rê-mi, và bởi đó là Giăng, và bởi đó là Phi-e-rơ, sẽ phán sứ điệp của Ha-ba-cúc vào thời điểm con lừa của Hội giáo lên tiếng, và khi Hoa Kỳ phán như một con rỗng.

Phi-e-rơ tại Sê-sa-rê Phi-líp, tức Panium, ở trong một giai đoạn thời gian đi trước dấu đường của “núi”, là dấu sẽ được tiếp nối bởi cuộc khai hoàn tiến vào thành, dẫn đến thập tự giá, hay luật ngày Chủ nhật. Giai đoạn thời gian ấy được tiêu biểu bởi trận Panium, là trận kết thúc trong chiến thắng dành cho giáo hoàng và quyền lực đại diện của nó là Hoa Kỳ. Panium là cuộc chiến tranh ủy nhiệm thứ ba trong ba cuộc chiến tranh ủy nhiệm, trong đó cuộc thứ nhất kết thúc tại bức tường Béc-lin vào năm 1989, và cuộc chiến tranh ủy nhiệm cuối cùng, tức cuộc thứ ba, kết thúc tại việc giật đổ “bức tường” ngăn cách giữa hội thánh và nhà nước. Năm 1989 đánh dấu đỉnh điểm của một cuộc chiến tranh ủy nhiệm gọi là “chiến tranh lạnh”, vốn đã bắt đầu vào cuối Thế chiến thứ hai, và Panium tượng trưng cho một cuộc chiến tranh lạnh kết thúc tại Thế chiến thứ ba, được tiêu biểu bởi trận Actium. Ở giữa dấu đường thứ nhất và thứ ba của ba cuộc chiến tranh ủy nhiệm là cuộc chiến tranh theo nghĩa đen tại Ukraine, được tiêu biểu bởi trận Raphia trong các câu mười một và mười hai.

Panium là một cuộc chiến tranh lạnh dẫn đến Thế chiến thứ ba, như được biểu tượng bởi cuộc chiến tranh lạnh đã chấm dứt vào thời kỳ cuối cùng năm 1989, và đã bắt đầu vào lúc kết thúc Thế

chiến thứ hai. Trong các mốc được biểu thị bởi câu mười và năm 1989, câu mười một và mười hai cùng cuộc Chiến tranh Ukraina bắt đầu vào năm 2014, và các câu mười ba đến mười lăm cùng cuộc chiến tranh lạnh hiện nay giữa chủ nghĩa MAGA và chủ nghĩa toàn cầu, đã có ba tổng thống đánh dấu các liên minh giữa giáo hoàng quyền và Hoa Kỳ.

Ronald Reagan là một liên minh bí mật với Giáo hoàng Gioan Phaolô II, một giáo hoàng bảo thủ xét theo các lời tiên tri mang tính Sa-tan về Fatima, và có liên hệ với lịch sử tiên tri của câu mười. Nhiệm kỳ tổng thống của Obama tương ứng với lịch sử của trận Raphia trong câu mười một và mười hai. Trong nhiệm kỳ của ông đã có hai giáo hoàng mang tính biểu tượng, vì mốc đường thứ hai xác định một sự gấp đôi. Ở mốc đường thứ ba của các câu mười ba đến mười lăm, giáo hoàng là vị giáo hoàng đầu tiên đến từ Hoa Kỳ. Ban đầu chúng tôi cho rằng Giáo hoàng Lêô là một giáo hoàng bảo thủ, như được hình bóng bởi Gioan Phaolô II; nhưng khi được áp dụng dưới ứng dụng tiên tri của một sự ứng nghiệm ba tầng, mốc đường thứ ba mang những đặc tính của hai sự ứng nghiệm đầu tiên; vì vậy, Lêô là Gioan Phaolô II bảo thủ; ông là cựu người đứng đầu Văn phòng Tòa Dị giáo, Bênêdictô XVI, người đã thoái vị để nhường chỗ cho giáo hoàng thức tỉnh Phanxicô trong nhiệm kỳ của Obama.

Cuộc chiến tranh ủy nhiệm thứ nhất được tượng trưng bởi một câu, cuộc chiến thứ hai bởi hai câu, và cuộc chiến thứ ba bởi ba câu. Cuộc chiến tranh lạnh chấm dứt vào năm 1989 đã bắt đầu vào cuối Thế chiến thứ hai, và Thế chiến thứ ba, được tượng trưng bởi trận Actium, bắt đầu vào cuối cuộc chiến tranh lạnh vốn được tượng trưng bởi trận Panium. Ba cuộc thế chiến, cũng như ba cuộc chiến tranh ủy nhiệm, được chi phối bởi các nguyên tắc gắn liền với sự ứng nghiệm ba lần của lời tiên tri. Sự kết thúc của Thế chiến thứ hai đã mở đầu một cuộc chiến tranh lạnh, và cuộc chiến ấy chấm dứt với vị tổng thống thứ tám kể từ Roosevelt vào năm 1945, tức Reagan. Reagan, vào thời kỳ cuối cùng năm 1989, đã khởi đầu một chuỗi tám tổng thống dẫn đến Trump (là một người thuộc về bảy vị ấy). Cuộc chiến tranh lạnh của Trump bắt đầu vào năm 2015, khi ông công bố việc ra tranh cử tổng thống và khuấy động các nhà toàn cầu hóa, ứng nghiệm Đa-ni-ên 11:2. Cuộc chiến tranh lạnh ấy chấm dứt vào luật Chúa nhật, tức là trận Actium, chướng ngại thứ ba của La Mã trước khi bà cai trị một cách tối thượng.

Roosevelt khởi đầu một chuỗi tám tổng thống dẫn đến Reagan, là chuỗi đã khởi đầu một chuỗi tám tổng thống dẫn đến Trump. Roosevelt đánh dấu Đệ nhị Thế chiến, qua đời ngày 12 tháng 4 năm 1945, rồi Truman là tổng thống khi chiến tranh tại châu Âu chấm dứt vào ngày 8 tháng 5, và chiến tranh tại Thái Bình Dương chấm dứt vào ngày 2 tháng 9. Chiến tranh tại châu Âu phần lớn là một cuộc chiến trên bộ, còn chiến tranh tại Thái Bình Dương là một cuộc chiến trên biển, cũng như Panium tiêu biểu cho một trận chiến trên bộ và Actium tiêu biểu cho một trận chiến trên biển. Điều thứ nhất minh họa điều sau chót, và chuỗi tám tổng thống được xác lập trên chứng liệu của Đa-ni-ên 11, câu 2 và 3, cũng như trên câu đố về vị thứ tám thuộc về bảy vị. Trong hai Quốc hội Lục địa đầu tiên vào lúc khởi đầu lịch sử của con thú từ đất trong Khải Huyền 13, đã có bảy nhiệm kỳ tổng thống. Trong lịch sử ấy, George Washington đã được bổ nhiệm làm Tổng tư lệnh. Với tư cách là tổng thống chính thức đầu tiên, việc Washington được bổ nhiệm trong Quốc hội Lục địa thứ hai tượng trưng cho Washington ngay từ thuở ban đầu là vị thứ tám trong bảy tổng thống.

Vị tổng thống thứ nhất là vị thứ tám của bảy vị tổng thống đầu tiên, và vị tổng thống cuối cùng là vị thứ tám mà thuộc về bảy vị ấy. Thầy tế lễ Xa-cha-ri nói tại sự ra đời của Giăng, khi con lừa nói, và khi con thú từ đất nói. Đây cũng là nơi khải tượng của Ha-ba-cúc lên tiếng. Sự ra đời của Giăng, tiêu biểu cho cờ hiệu của một trăm bốn mươi bốn nghìn người vào thời điểm luật Chúa nhật, là thế hệ cuối cùng của thầy tế lễ Xa-cha-ri. Xa-cha-ri thuộc ban thứ tám trong hai mươi bốn ban thầy tế lễ. Vào thời điểm luật Chúa nhật, Xa-cha-ri (các thầy tế lễ) nói, khi Hôi giáo (con lừa) nói và Hoa Kỳ nói như một con rỗng. Tại cột mốc ấy, vết thương chí tử của giáo hoàng được chữa lành và bà trở thành vị thứ tám mà thuộc về bảy vị. Trump cũng là vị thứ tám mà thuộc về bảy vị ấy, và chính ông là người dựng nên hình tượng của con thú, điều được hoàn tất vào thời điểm luật Chúa nhật. Khi ấy, chức tế lễ của một trăm bốn mươi bốn nghìn người trở thành miệng của Đức Chúa Trời, và rao truyền sứ điệp trong tiếng kêu lớn của thiên sứ thứ ba. Chức tế lễ ấy là hội thánh thứ tám mà thuộc về bảy hội thánh.

Roosevelt khởi đầu tám đời tổng thống dẫn đến thời kỳ cuối cùng vào năm 1989, và ông đánh dấu sự chuyển tiếp từ Thế chiến thứ hai sang cuộc chiến tranh lạnh kết thúc vào năm 1989. Tổng thống Truman kế nhiệm Roosevelt và cai trị vào thời điểm các cuộc chiến trên đất liền và trên biển cấu thành Thế chiến thứ hai chấm dứt. Với tư cách là tổng thống, Truman cai trị khi Liên Hiệp Quốc được thành lập vào ngày 24 tháng 10 năm 1945. Mỗi liên hệ giữa Roosevelt và Truman được xác lập bởi năm 1945. Cả hai đều là tổng thống trong năm ấy, và trong năm ấy cuộc chiến kép là Thế chiến thứ hai đã chấm dứt, Liên Hiệp Quốc đã được thành lập, và cuộc chiến tranh lạnh đã bắt đầu.

Năm 1989 cũng có hai tổng thống, như năm 1945; Ronald Reagan và George Bush cha. Reagan đã chấm dứt chiến tranh lạnh, còn George Bush cha đã tuyên bố rằng ông trước hết và trên hết là một người theo chủ nghĩa toàn cầu khi ông phát biểu trước Đại Hội đồng Liên Hiệp Quốc “lần thứ bốn mươi lăm” vào ngày 1 tháng 10 năm 1990, nơi ông nói về việc xây dựng một “trật tự thế giới mới.” Trong bài phát biểu ấy, ông tuyên bố: “Trong tay chúng ta là việc để lại phía sau những cỗ máy đen tối này, trong Thời kỳ Tăm tối, nơi chúng thuộc về, và tiến lên để hoàn tất một phong trào mang tính lịch sử hướng tới một trật tự thế giới mới và một kỷ nguyên hòa bình lâu dài.”

Trong bài diễn văn này, Bush đã gắn kết khái niệm ấy với sự hợp tác thời hậu Chiến tranh Lạnh, cuộc Khủng hoảng vùng Vịnh (việc Iraq xâm lược Kuwait), việc củng cố Liên Hiệp Quốc, và một quan hệ đối tác mới giữa các quốc gia dựa trên pháp quyền. Bush lần đầu tiên phổ biến cụm từ “trật tự thế giới mới” vài tuần trước đó trong bài diễn văn ngày 11 tháng 9 năm 1990 trước phiên họp chung của Quốc hội.

Hãy lưu ý thực tế rằng Bush đã đặt bài diễn văn của mình tại Liên Hiệp Quốc trong một bối cảnh nơi ông xác định sự chấm dứt của cuộc chiến tranh lạnh gần đây theo các thuật ngữ của “Thời kỳ Tăm tối.” Thời kỳ Tăm tối đã chấm dứt vào thời kỳ cuối cùng năm 1798, và Bush đang ở vào thời kỳ cuối cùng của năm 1989. Hãy lưu ý rằng khi ông lần đầu tiên đặt ra cụm từ “trật tự thế giới mới,” Hôi giáo đang chọc giận các quốc gia, và bài diễn văn ấy đã được trình bày vào ngày 11/9. Từ Roosevelt đến Carter là tám đời tổng thống, và từ Reagan đến Trump cũng là tám đời tổng thống. Trump là vị tổng thống cuối cùng, và ông đã được tiêu biểu bởi vị tổng thống đầu tiên, là người thứ tám của bảy vị tổng thống đầu tiên.

Thời kỳ cuối cùng vào năm 1798 xác định vết thương chí mạng của giáo hoàng, và giáo hoàng là quyền lực đã cai trị trên các vua chúa của Âu châu trong thời kỳ Hắc Ám. Trong Khải-huyền 17, mỗi quan hệ ấy được mô tả như một dâm phụ đang cuờn trên và cai trị một con thú. Vào năm 1798, sự hậu thuẫn của các vua chúa Âu châu bị cắt đi, và con thú đã chết. Năm 1799, giáo hoàng chết trong cảnh lưu đày. Các năm 1798 và 1799 tượng trưng cho thời kỳ cuối cùng theo ý nghĩa đầy đủ nhất của nó, cũng như thời kỳ cuối cùng vào thời Đấng Christ được đánh dấu bởi sự ra đời của Giăng Báp-tít, rồi sáu tháng sau là sự ra đời của Đấng Christ. Những phát biểu của Bush vào năm 1990 tiêu biểu cho Bush như vị tổng thống thứ hai trong hai vị tổng thống đánh dấu thời kỳ cuối cùng, đồng thời đánh dấu phong trào hướng tới chủ nghĩa toàn cầu, tức là quyền lực của con rồng. Biểu tượng của Bush đánh dấu một bước tiến tới luật ngày Chủ nhật khi Hoa Kỳ chấm dứt vai trò là vương quốc thứ sáu của lời tiên tri Kinh Thánh bằng cách nói như con rồng. Vào lúc luật ngày Chủ nhật, Hoa Kỳ trở thành tiếng nói của Liên Hiệp Quốc. Chính trong bối cảnh ấy, Hội giáo đang chọc giận các dân tộc, và biến cố 11/9 được đánh dấu. Ngày 11 tháng 9 năm 1990, khi Bush thứ nhất phát biểu với Quốc hội về chương trình nghị sự toàn cầu của mình, ông đang làm hình bóng cho thời điểm Hội giáo một lần nữa sẽ chọc giận các dân tộc vào ngày 11/9 năm 2001, nhưng khi ấy tổng thống sẽ là Bush cuối cùng.

Roosevelt, vị đầu tiên trong số tám tổng thống, đã đánh dấu sự kết thúc của Thế chiến thứ hai vào năm 1945, và tiếp theo là vị tổng thống kế nhiệm mở đường cho Liên Hiệp Quốc. Reagan, vị đầu tiên trong số tám tổng thống, đã đánh dấu sự kết thúc của chiến tranh lạnh vào năm 1989, và tiếp theo là vị tổng thống kế nhiệm cố vũ Liên Hiệp Quốc. Vị tổng thống cuối cùng trong số tám tổng thống sẽ chấm dứt một cuộc chiến tranh lạnh đã bắt đầu khi ông tuyên bố ý định ra tranh cử vào năm 2015, và khởi đầu Thế chiến thứ ba. Ông sẽ chuyển tiếp vương quốc thứ sáu của lời tiên tri trong Kinh Thánh thành đầu của vương quốc thứ bảy của lời tiên tri trong Kinh Thánh (Liên Hiệp Quốc), rồi sau đó đồng ý trao vương quốc ấy cho con thú vào luật ngày Chủ nhật.

Cũng như Thế chiến thứ hai bao gồm một cuộc chiến trên bộ và một cuộc chiến trên biển, vị tổng thống cuối cùng sẽ có một cuộc chiến tranh lạnh, được tượng trưng bởi trận chiến trên bộ tại Panium, dẫn đến trận hải chiến tại Actium. Vào luật ngày Chúa nhật, cuộc chiến tranh lạnh đã bắt đầu với việc Trump khuấy động những người theo chủ nghĩa toàn cầu vào năm 2015 sẽ chuyển thành Thế chiến thứ ba, như được tượng trưng bởi các trận chiến trên bộ và trên biển của Thế chiến thứ hai. Vào cuối Thế chiến thứ hai, bước tiếp theo là chủ nghĩa toàn cầu của Liên Hiệp Quốc, cũng như đã từng xảy ra vào cuối cuộc chiến tranh lạnh với Reagan và Bush. Trước hết, Hoa Kỳ chấm dứt tại luật ngày Chúa nhật; rồi “trật tự thế giới mới” của Bush đưa vào vương quốc thứ bảy, là vương quốc ngay lập tức đồng ý trao quyền lực của mình cho vương quốc thứ tám.

Bush thứ nhất và Bush cuối cùng được gắn kết với nhau bởi việc người thứ nhất công bố trước Quốc hội về “trật tự thế giới mới” vào ngày 11/9 và Đạo luật Yêu nước năm 2001 của người sau. Cả hai dấu mốc ấy đều được đặt trong bối cảnh Hội giáo chọc giận các dân tộc.

Chúng ta sẽ tiếp tục những điều này trong bài viết kế tiếp.